

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án sơ thẩm thụ số 23/2022/TLST- KDTM ngày 12 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng V. Địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ pháp lý. Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Ma Quang M, ông Hoàng Minh N – Cán bộ xử lý nợ.

Bị đơn: Bà Cát Thị O. Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 307, phố T, tổ 29, phường Y, quận C, thành phố H. Nơi tạm trú, chỗ ở hiện nay: Tổ 8, phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị Khánh T. Nơi cư trú: Số nhà 307, phố T, tổ 29, phường Y, quận C, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Bà Cát Thị O có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng V số tiền vay gốc còn lại, nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn tính đến ngày 28/6/2022 như sau:

Số tiền vay gốc còn lại: 324.700.000 đồng (ba trăm hai mươi tư triệu bảy trăm nghìn đồng).

Nợ lãi trong hạn: 6.895.569 đồng (sáu triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn năm trăm sáu mươi chín đồng).

Nợ lãi quá hạn: 132.276.549 đồng (một trăm ba mươi hai triệu hai trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm bốn mươi chín đồng).

Tổng cộng: 463.872.118 đồng (bốn trăm sáu ba triệu, tám trăm bảy hai nghìn, một trăm mười tám đồng).

Theo Hợp đồng cho vay số 211020-6503674-01-SME ngày 23/10/2020 và Khế ước nhận nợ số: 231020-6503674-01-SME ngày 23/10/2020.

b) Kể từ ngày 29/6/2022 đến khi thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ thanh toán, bà Cát Thị O phải tiếp tục chịu lãi suất quá hạn, phạt chậm trả lãi, các chi phí phát sinh theo Hợp đồng cho vay số 211020-6503674-01-SME ngày 23/10/2020 và Khế ước nhận nợ số: 231020-6503674-01-SME ngày 23/10/2020.

c) Trong trường hợp bà Cát Thị O không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho VPBank, bà Võ Thị Khánh T có nghĩa vụ trả nợ thay cho bà Cát Thị O toàn bộ số tiền vay gốc, nợ lãi, phạt chậm trả và các chi phí phát sinh theo Hợp đồng bảo lãnh số 01, số 02 ngày 23/10/2020, Hợp đồng cho vay số 211020-6503674-01-SME ngày 23/10/2020 và Khế ước nhận nợ số 231020-6503674-01-SME ngày 23/10/2020.

d) Trong trường hợp bà Cát Thị O, bà Võ Thị Khánh T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Cát Thị O, bà Võ Thị Khánh T để thu hồi khoản vay.

đ) Về án phí: Bà Cát Thị O tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 11.277.000 đồng (mười một triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn đồng). Trả lại Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.950.000 đồng (Mười triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng), theo biên lai AA/2021/0002129 ngày 12/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hạnh